

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục loại dự án áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về việc quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Theo thống nhất của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban ngày 17/10/2022 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 203/TTr-SKHĐT ngày 07/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục loại dự án áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025, như sau:

1. Giao thông: bê tông hóa đường trục thôn, ngõ, xóm và giao thông nội đồng đối với các tuyến đường đã có nền đường (bao gồm cống có khẩu độ $\leq 1,5m$, mương thoát nước dọc) có cấp kỹ thuật \leq cấp B và các công trình mở rộng mặt đường giao thông nông thôn hiện có ở các tuyến đã được bê tông hóa nhưng bề rộng chưa đạt tiêu chuẩn.

2. Thủy lợi: kiên cố hóa kênh mương (loại III).

3. Giáo dục: xây dựng phòng học các trường mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở (không áp dụng đối với các công trình tầng hóa).

4. Cơ sở vật chất văn hóa: nhà văn hóa thôn (không áp dụng đối với loại hình nhà sinh hoạt cộng đồng trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số); khu (sân) thể thao xã, thôn; điểm vui chơi giải trí cho trẻ em và người cao tuổi.

5. Môi trường: nhà (điểm) trung chuyển chất thải rắn.

Điều 2. Trách nhiệm các cơ quan, đơn vị

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định các chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án thực hiện cơ chế đặc thù. Đồng thời, chủ trì phối hợp với các Sở: Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình hoặc áp dụng các thiết kế sẵn có đối với các dự án thực hiện cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng thuộc Chương trình MTQG giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ và Thông tư 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục đầu tư và triển khai thực hiện các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trên địa bàn theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể; Chánh Văn phòng: Chương trình hỗ trợ giảm nghèo tỉnh, Điều phối nông thôn mới tỉnh, Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BCĐ TW các Chương trình MTQG (b/c);
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, GTVT, NN&PTNT, GD&ĐT, XD, VH&DL, TN&MT, LĐTB&XH, Ủy ban Dân tộc (b/c);
- TT TU, HĐND tỉnh, UBNDTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các PVP;
- UBND các xã, phường, thị trấn (do UBND cấp huyện sao gửi)
- Lưu: VT, KTN, TH, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Tuấn